II. LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

9. [Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác](file:///C:\Users\Nh0\CONG%20TAC\CONG%20TAC%20KHAC\Nam%202018\03-7%20BAO%20CAO%20RA%20SOAT%20TTHC%20TRINH%20LANH%20ĐAO%20PHONG.doc#so94) (1.012582)

(1) Trình tự thực hiện:

*Bước 1:* Nộp hồ sơ TTHC

*Bước 2:* Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC

*Bước 3:* Giải quyết TTHC

*Bước 4:* Trả kết quả giải quyết TTHC

(2) Địa điểm thực hiện:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.gov.vn.

(3) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại đơn vị, tổ chức do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công.

- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính.

- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

4) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị (theo mẫu);

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký;

+ Bản sao văn bản chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

5) Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đăng ký hợp lệ.

6) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác.

7) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan có thẩm quyền quyết định và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến có địa điểm mới.

8) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

9) Lệ phí: Không có.

10) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung (Mẫu B7, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ).

11) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được chấp thuận địa điểm mới, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung phải chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung cũ.

12) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016).

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

13) Thành phần hồ sơ cần phải số hóa:

+ Văn bản đề nghị (theo mẫu);

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký;

+ Bản sao văn bản chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu.

(14) Kết quả giải quyết TTHC cần phải số hoá: Văn bản trả lời.

Mẫu B7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*...(1)…, ngày……tháng……năm……*

ĐỀ NGHỊ

Thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung

của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung là người Việt Nam

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Kính gửi: ……….(2)……….

Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung:.………………………………...

Tên tôn giáo:.............................................................................................

Tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo:…............................………………………………………………

Người đại diện:

- Họ và tên:.................................................................................................

- Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):...............................................................

- Số CMTND/CCCD:.................................................................................

Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung

với các nội dung sau:

Lý do thay đổi:.………………………………………………………….

Địa điểm nhóm đang sinh hoạt tôn giáo tập trung:…………..…….……

Dự kiến địa điểm mới:……..…………………………………………….

Dự kiến thời điểm thay đổi:.………………………………………..…...

Văn bản kèm theo gồm: Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo; văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký. Đối với việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác, người đại diện còn có trách nhiệm gửi kèm theo bản sao văn bản chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu.

|  |  |
| --- | --- |
|  | NGƯỜI ĐẠI DIỆN  *(Ký, ghi rõ họ tên*) |

(1)  Địa danh nơi có địa điểm đang sinh hoạt tôn giáo tập trung.

(2) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến đặt địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới.

(15) Quy trình nội bộ, quy trình điện tử của TTHC

1. Thời gian thực hiện: Không quá 480 giờ làm việc.

2. Trình tự thực hiện:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Bước | Nội dung công việc | Đơn vị thực hiện | Thời gian giải quyết |
| 1 | Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức đến  Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã | Công chức  TTPVHCC cấp xã | 12 giờ |
| 2 | Giải quyết hồ sơ  *(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung hoặc không đủ điều kiện giải quyết, phải có văn bản thông báo cụ thể; thời hạn thông báo/yêu cầu bổ sung thực hiện theo quy định của từng thủ tục hành chính )* | Công chức Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã | 384 giờ |
| 3 | Ký tắt hồ sơ | Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã | 24 giờ |
| 4 | Ký duyệt hồ sơ | Lãnh đạo UBND  cấp xã | 48 giờ |
| 5 | Đóng dấu, vào sổ, chuyển công chức TTPVHCC | Công chức nghiệp vụ văn thư | 12 giờ |
| 6 | Trả kết quả cho cá nhân,  tổ chức | Công chức TTPVHCC | Giờ hành chính |